TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/QĐ-TA	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng T.

2. Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Vân

Ngày 02 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Cơ sở cai nghiện số 4 - Thành Phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 25/QĐ-TA ngày 25 tháng 5 năm 2026, đối với:

Người bị đề nghị: Trương Hữu T1, giới tính: Nam. Sinh ngày 30/8/1985. CCCD: 079085038182. Nơi đăng ký thường trú: 67/74 Đ, Khu phố B, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: không.

Con ông Trương Văn C (sinh năm 1946) và bà Lê Bạch M (sinh năm 1951).

Tiền án:

- Ngày 12/01/2006, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

- Ngày 10/7/2019, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Tiền sự:

- Ngày 21/8/2013, Công an Thành phố H đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng theo Quyết định của UBND quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 06/5/2016, Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bắt sử dụng trái phép chất ma túy.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Đình L – Đại diện Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Trương Hữu T1 do Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đến như sau:

Trương Hữu T1 bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2013, đang trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường C. Ngày 30/4/2026, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trương Hữu T1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn phường C, Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị Trạm y tế phường T xác định tình trạng nghiện ma túy của Trương Hữu T1.

Kết quả: Trương Hữu T1 có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Ngày 04/5/2026, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh ra Thông báo số 87/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Hữu T1; ngày 05/5/2026, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 30/QĐ-CAP về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Hữu T1 và giao đối tượng cho Cơ sở cai nghiện số 4 - Thành phố Hồ Chí Minh quản lý trong thời gian làm thủ áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 05/5/2025, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản Đề nghị số 93/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 15- Thành Phố Hồ Chí Minh xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Trương Hữu T1.

Tại phiên họp,

Đại diện Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh cơ quan đề nghị phát biểu: Trương Hữu Tài bắt đầu nghiện ma tuý từ năm 2013, có 02 tiền án chưa xóa án tích, có 02 tiền sự, nên đề nghị Tòa án đưa Trương Hữu T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành Phố Hồ Chí Minh tại phiên họp:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành Phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với Trương Hữu T1 đúng theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình thụ lý giải quyết cũng như tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC- TANDTC ngày 01/3/2025 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Trương Hữu T1 nghiện ma túy từ năm 2013, đã trên 18 tuổi, không tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nên đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Hữu T1 của Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp. Đề nghị Toà án chấp nhận đề nghị của Công an phường C đưa Nguyễn Tấn P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng

Người bị đề nghị Trương Hữu T1 phát biểu ý kiến: Thống nhất lời đề nghị của cơ quan đề nghị, không có ý kiến tranh luận, mong Tòa án xem xét giảm nhẹ thời hạn chấp hành việc cai nghiện.

XÉT THẤY:

Ngày 30/4/2026, người bị đề nghị Trương Hữu T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản vi phạm hành chính. Việc lập biên bản vi phạm hành chính của cơ quan Công an đúng quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025), Điều 6 Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Căn cứ Phiếu trả lời kết quả ngày 30/4/2026 của Trung tâm Y tế phường T thể hiện: Người bị đề nghị Trương Hữu T1 có nghiện ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Về thời hiệu: Người bị đề nghị Trương Hữu T1 bị lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 30/4/2026, tính đến ngày Tòa án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 02/6/2026) là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Trương Hữu T1, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định số 116/2013/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03 ngày 01/3/2025 của Bộ C1, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao.

Trương Hữu T1 bắt đầu sử dụng ma tuý từ năm 2013. Bản thân từng có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất túy cho thấy đối tượng có hành vi sử dụng ma túy trong thời gian dài. Hiện Trương Hữu T1 đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường C nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không những

xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; ảnh hưởng nghiêm trọng tinh thần, sức khỏe con người, là mầm mống lây lan các căn bệnh truyền nhiễm; đồng thời, là nguyên nhân làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác. Do đó, cần đưa Trương Hữu T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian hợp lý nhằm tạo điều kiện để chữa trị, lao động, học tập, học nghề giúp người bị đề nghị trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bản thân người bị đề nghị có tiền án chưa được xoá án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025).

Từ những phân tích trên, xét thấy ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, đại diện Viện Kiểm sát về việc đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Hữu T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày người bị đề nghị Trương Hữu T1 bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 30/4/2026).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được công bố.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ sở cai nghiện số 4 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm